TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 61/2018/QĐST-DS	*C, ngày 21 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn L, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 7, khu phố 6, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô N, sinh năm 1967; địa chỉ: 14/9, đường số 14, khu phố 2, phường C, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Văn bản ủy quyền ngày 01/06/2018).

- *Bị đơn:* Công ty V; địa chỉ: Lô D1-7-TT, khu công nghiệp P, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ T, sinh năm 1972 - chức vụ - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn T, sinh năm 1982; trú tại: Lô D1-7-TT, khu công nghiệp P, thị xã C, tỉnh Bình Dương (theo Văn bản ủy quyền ngày 30/8/2018).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ thanh toán: Công ty V phải thanh toán cho ông Nguyễn L số tiền nợ gốc 519.125.500 đồng (năm trăm mười chín triệu một trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm đồng) và nợ lãi là 23.360.647 đồng (hai mươi ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn sáu trăm bốn mươi bảy đồng). Tổng cộng số tiền là 542.486.148 đồng (năm trăm bốn mươi hai triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn một trăm bốn mươi tám đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu

thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Công ty V phải chịu 12.849.723 đồng (mười hai triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi ba đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Nguyễn L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.849.723 đồng (mười hai triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm hai mươi ba đồng) theo Biên lai thu số AA/2016/0025557 ngày 15/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tiến